TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 201/2021/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 09 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 148/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2021, giữa:

Bà Lâm Thị Diễm L, năm sinh: 1989; địa chỉ 151/1 đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Phạm Trường A, sinh năm 1988; địa chỉ 10/5A Lửng, Lầu 1 đường D, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55,58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lâm Thị Diễm L và ông Phạm Trường A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Thị Diễm L và ông Phạm Trường A thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 01 do Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03/01/2013 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Bà Lâm Thị Diễm L và ông Phạm Trường A có 02 con chung là Phạm Thùy L, sinh ngày 29/4/2013 và Phạm Gia K, sinh ngày 05/3/2016. Các bên thống nhất ông A là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Bà L không cấp dưỡng nuôi con.

Bà L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

2.3. Về tài sản chung: Bà Lâm Thị Diễm L và ông Phạm Trường A cùng xác định không có.

2.4. Về nợ chung: Bà Lâm Thị Diễm L và ông Phạm Trường A cùng xác định không có.

2.5. Về án phí: Bà Lâm Thị Diễm L tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0036320 ngày 18/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Trả lại cho bà L số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

2.6. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 5;
- Chi cục THADS Quận 5;
- Cơ quan cấp giấy chứng nhận kết hôn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Thảo